

HĐTL VN30 - ĐÀ TĂNG ĐƯỢC DUY TRÌ

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 22/10/2020

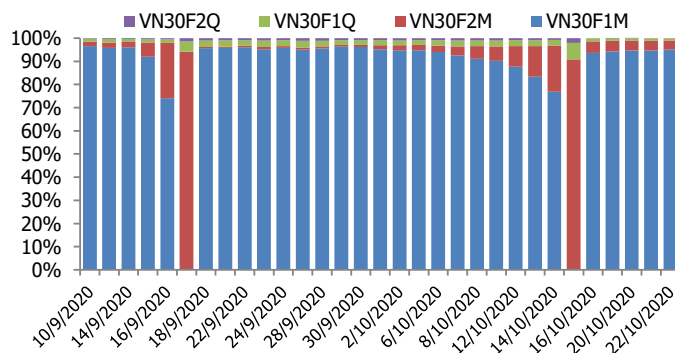
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2011	19/11/2020	28	924.00	32,499
VN30F2012	17/12/2020	56	919.10	1,332
VN30F2103	18/3/2021	147	917.00	327
VN30F2106	17/6/2021	238	913.10	24

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



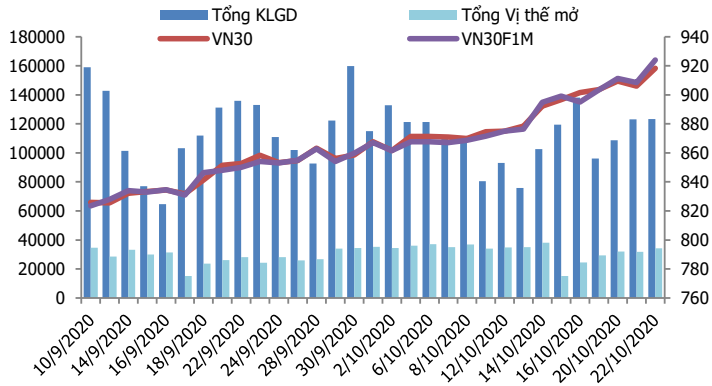
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường bất ngờ bật tăng vào cuối phiên giúp cả 4 HĐTL đóng cửa tại mức giá cao nhất ngày, với mức tăng từ 14 đến 15,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 12,2 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục mạnh hơn so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2011 hiện đã tăng lên +5,7 điểm, còn basis hợp đồng VN30F2012 cũng tăng từ -1,1 lên +0,8 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Thị trường đang xuất hiện nhiều điểm sáng, đem đến hy vọng cho xu thế tăng mới. Mặc dù không thể phủ nhận vẫn còn đó những điểm trừ như khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh, áp lực chốt lời khi các chỉ số tiếp cận các ngưỡng cản tâm lý,...nhưng sự trỗi dậy quyết liệt của các nhóm ngành dẫn dắt cho thấy sức đề kháng của thị trường Việt Nam ở thời điểm hiện tại là rất tốt. Bên cạnh đó, thông tin tỷ trọng cổ phiếu của Việt Nam trong chỉ số MSCI Frontier 100 Index có thể được nâng lên 28,76% khi Kuwait được loại bỏ hoàn toàn khỏi chỉ số, đây là tiền đề quan trọng để kích thích dòng tiền khối ngoại quay trở lại thị trường trong thời gian tới. Kháng cự ngắn hạn của chỉ số VN30 quanh 936-940 điểm.
- Thị trường đang thể hiện sức mạnh hơn nhiều so với sự kỳ vọng của phần đông nhà đầu tư, khí thế của thị trường chung vẫn là tích cực nên không loại trừ khả năng các chỉ số sẽ tiếp tục làm lũ đi lên. Chiến lược giao dịch trong phiên vẫn là bám theo đà tăng hiện tại, canh Long trong các nhịp chùng với vùng hỗ trợ ngắn hạn sẽ là 919-922 điểm. Chiến lược giao dịch trong ngắn và trung hạn nên tiếp tục giữ vị thế Long và nâng dần các điểm Stoploss lên theo đà tăng của giá. Mục tiêu kỳ vọng hướng lên vùng giá 936 - 940 điểm trên chỉ số phái sinh VN30F1M. Điểm Stoploss quản trị rủi ro nâng dần lên tại 916 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Chiến lược bám theo xu hướng trong ngắn hạn vẫn là canh Long trong các nhịp điều chỉnh với hỗ trợ của chỉ số phái sinh là 919-922 điểm với tầm nhìn mục tiêu tới khu vực 928- 932 điểm và quản trị rủi ro tại khu vực 918 điểm. Trong khi đó, canh Short lướt ngắn hạn trong phiên ở các nhịp giá tiếp cận kháng cự quanh 928 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Tiếp tục nắm giữ vị thế Long và canh Long tích lũy trong các nhịp điều chỉnh, mục tiêu giá hướng tới 936-940 điểm, quản trị rủi ro tại ngưỡng 916 điểm.
Chiến lược giao dịch spread	Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi cơ hội hợp lý hơn.

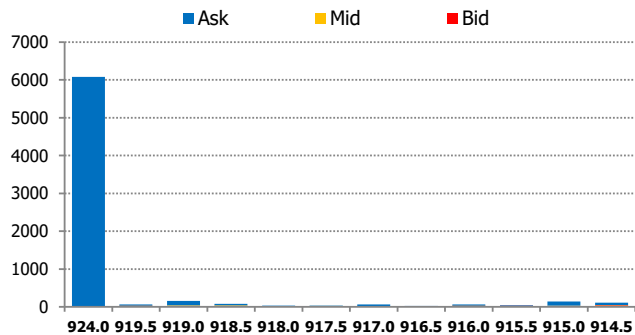
#VALUE!



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2011	924.0	1.71	122,931	0.2	32,499	8.0
VN30F2012	919.1	1.56	350	-6.7	1,332	-0.6
VN30F2103	917.0	1.76	36	0.0	327	0.0
VN30F2106	913.1	1.56	23	-45.2	24	4.3
Tổng			123,340	0.2	34,182	7.5

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Thị trường bất ngờ bật tăng vào cuối phiên giúp cả 4 HĐT L đóng cửa tại mức giá cao nhất ngày, với mức tăng từ 14 đến 15,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 12,2 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục mạnh hơn so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tương đương so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 123.340 hợp đồng. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 11 với 122.931 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2011 là 922,41 điểm (thấp hơn 1,59 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2012 là 926,55 điểm (+7,45 điểm), VN30F2103 là 940,10 điểm (+23,10 điểm) và VN30F2106 là 953,86 điểm (+40,76 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	919-922	912-916	898-902
Kháng cự	925-928	928-932	936-940

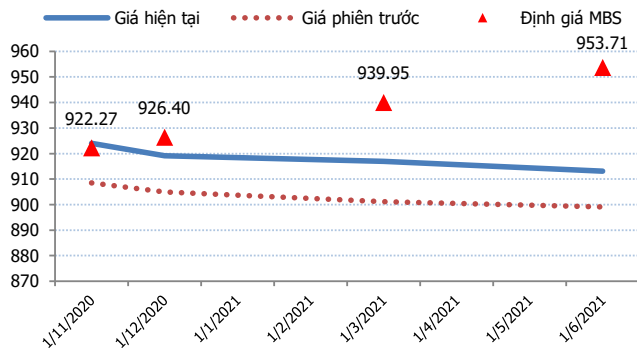
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



#VALUE!

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-4.9	-3.50	-1.4	-4.58
VN30F1Q - VN30F1M	-7	-7.40	0.4	-7.42
VN30F1Q - VN30F2M	-2.1	-3.90	1.8	-2.84
VN30F2Q - VN30F1M	-10.9	-9.40	-1.5	-10.4
VN30F2Q - VN30F2M	-6	-5.90	-0.1	-5.82
VN30F2Q - VN30F1Q	-3.9	-2.00	-1.9	-2.98

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



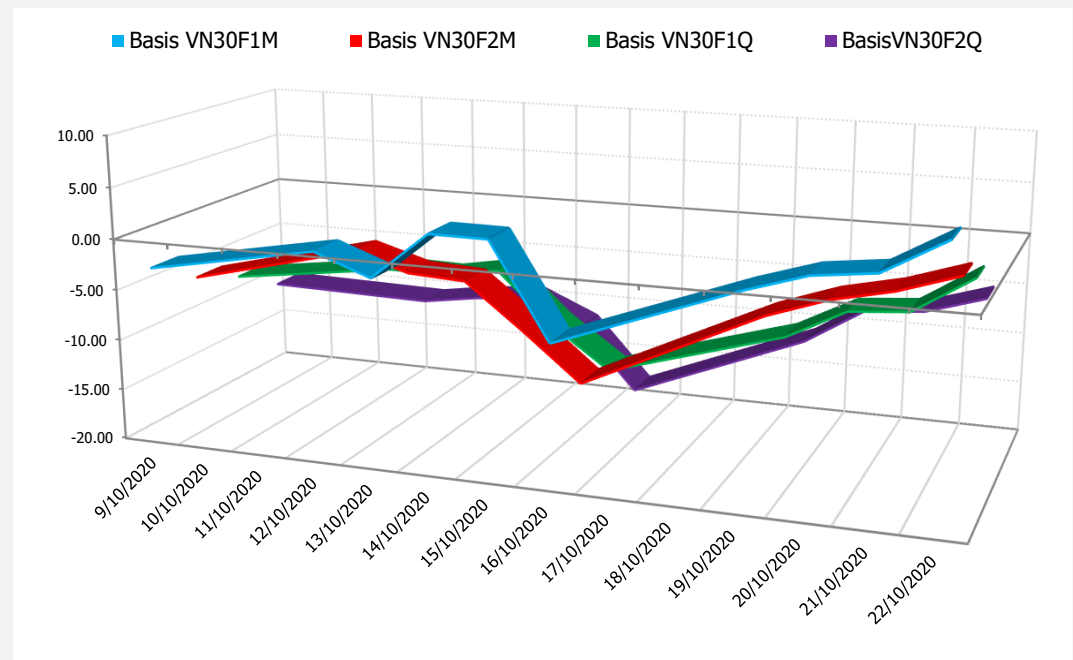
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường bất ngờ bật tăng vào cuối phiên giúp cả 4 HĐTL đóng cửa tại mức giá cao nhất ngày, với mức tăng từ 14 đến 15,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 12,2 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục mạnh hơn so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2011 hiện đã tăng lên +5,7 điểm, còn basis hợp đồng VN30F2012 cũng tăng từ -1,1 lên +0,8 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng mở rộng nhẹ so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -10,9 điểm đến -2,1 điểm. Trong đó, chênh lệch cặp hợp đồng (VN30F2012-VN30F2011) đã giảm xuống -4,9 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay trong khi chênh lệch cặp hợp đồng (VN30F2103-VN30F2012) duy trì ở mức -2,1 điểm. Hiện tại, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và kiên nhẫn chờ đợi cơ hội hợp lý hơn.

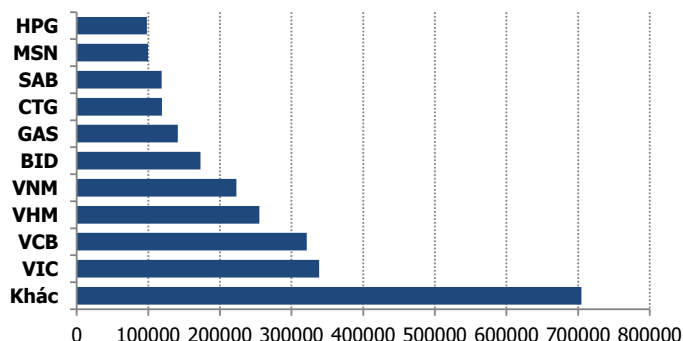
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



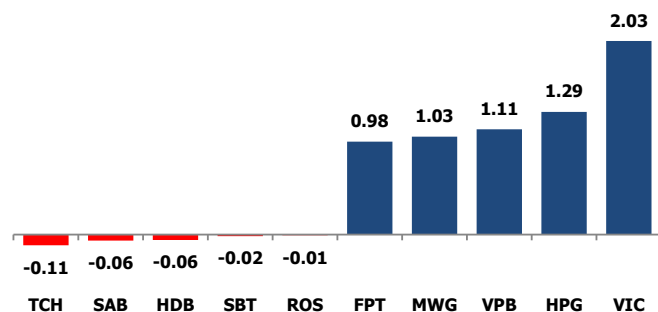
#VALUE!

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	949.9	918.3
Thay đổi	10.87	12.20
%Chg	1.16	1.35
YTD	-1.15	4.46
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,439.76	2,591.81
P/E	15.65	12.78
P/B	2.06	2.05

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



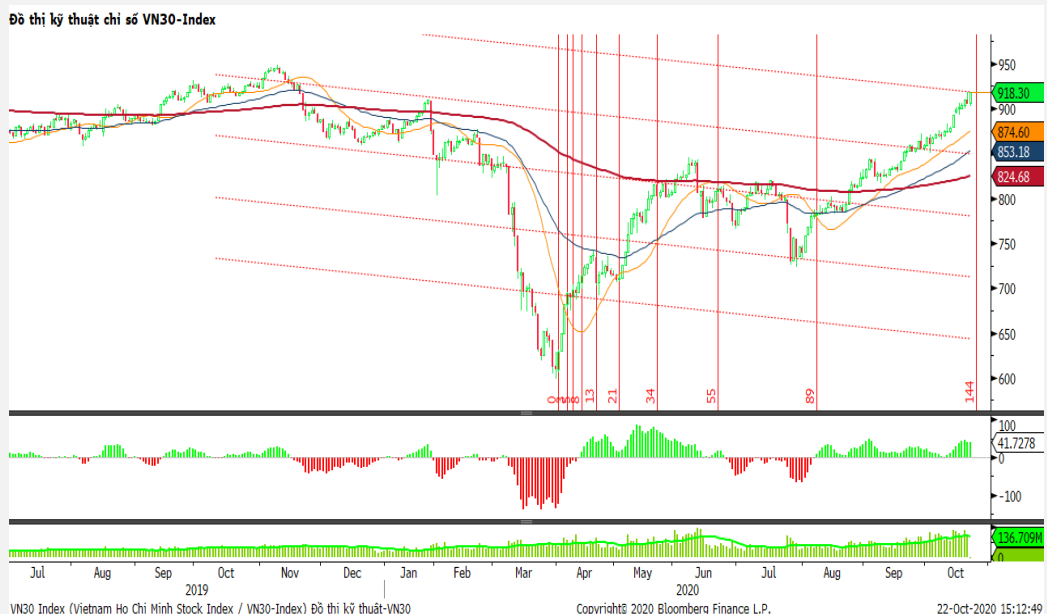
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Diễn biến vào cuối phiên đảo ngược hoàn toàn so với trước đó, dòng tiền ồ ạt chảy vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đặc biệt là nhóm VN30 và giúp kéo bật VN-Index lên trên mốc tham chiếu. Trong đó, CTG tăng 3,1% lên 32.000 đồng/cp, VIC tăng 2,9% lên 100.100 đồng/cp, MWG tăng 2,6% lên 108.500 đồng/cp, FPT tăng 2,3% lên 54.000 đồng/cp, GAS tăng 1,9% lên 73.700 đồng/cp.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 12,20 điểm (1,35%) lên 918,30 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 158,59 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 4.472 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 605 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán tập trung vào các cổ phiếu Bluechips như MSN (209,69 tỷ đồng), VNM (119,65 tỷ đồng), CTG (58,46 tỷ đồng), VCB (42,08 tỷ đồng), KDH (36,94 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



#VALUE!

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	949.90	1.16	15.65	(1.15)
Dow Jones	28,363.66	0.54	22.53	(0.61)
S&P500	3,453.49	0.52	26.55	6.89
Nikkei 225	23,502.57	0.12	38.87	(0.65)
Shanghai	3,312.50	(0.38)	17.85	8.60
DAX	12,543.06	(0.12)	38.56	(5.33)
Vàng	1,903.48	(0.03)		25.45
Dầu WTI	40.63	(0.02)		(33.46)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai- 19/10/2020			
Trung Quốc-GDP	3.20%	5.20%	4.90%
Trung Quốc- SLCN	5.60%	5.80%	6.90%
Thứ Ba- 20/10/2020			
Trung Quốc- LS cơ bản	3.85%		3.85%
Mỹ- Giấy phép xây dựng	1.476M	1.505M	1.553M
Thứ Tư - 21/10/2020			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-3.818M	-2.835M	-1.001M
Thứ Năm- 22/10/2020			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	898K	860K	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ đồng loạt tăng điểm khi nhà đầu tư đón nhận những lời bình luận mới của Chủ tịch Hạ viện Nancy Pelosi về các cuộc đàm phán cho gói kích thích. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 152,84 điểm, tương đương 0,54%, lên 28.363,66 điểm. S&P 500 tăng 17,93 điểm, tương đương 0,52%, lên 3.453,49 điểm. Nasdaq tăng 21,31 điểm, tương đương 0,19%, lên 11.506,01 điểm.
- Giá dầu tăng nhờ kỳ vọng vào gói hỗ trợ kinh tế tiếp theo ở Mỹ. Giá dầu Brent tương lai tăng 73 cent lên 42,46 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 61 cent lên 40,64 USD/thùng. Trước đó, giá hai loại dầu đều giảm hơn 3% trong phiên 21/10, ngày giảm sâu nhất 3 tuần.
- Giá vàng ngày 22/10 giảm 1% về gần mốc 1.900 USD/ounce sau khi số liệu việc làm tại Mỹ tốt hơn dự báo và USD tăng giá. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 19,2 USD xuống 1.905,1 USD/ounce. Giá vàng tương lai giảm 1,4% xuống 1.902,8 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VIC, VPB và HPG là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm. Trong đó, riêng VIC đóng góp 2,16 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Products	9.70	106,700	0.28	1.62%	256.567	0.25	23.12	7.40
HPG	Metals & Mining	8.30	29,600	1.72	2.42%	382.73	1.29	11.25	1.87
VIC	Real Estate Management & Development	7.91	100,100	2.88	3.41%	61.238	2.03	42.85	4.02
TCB	Banks	7.68	23,950	0.84	2.13%	578.948	0.59	7.72	1.25
VPB	Banks	6.16	25,600	1.99	2.40%	216.705	1.11	6.23	1.25
VCB	Banks	4.98	86,600	0.46	1.76%	113.068	0.21	17.62	3.59
MSN	Food Products	4.93	85,000	1.55	3.03%	433.601	0.69	26.11	4.29
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.78	54,000	2.27	2.66%	124.956	0.98	12.62	2.83
MWG	Specialty Retail	4.50	108,500	2.55	3.14%	65.178	1.03	13.00	3.44
MBB	Banks	4.41	18,800	1.35	2.17%	134.557	0.54	6.28	1.13
VHM	Real Estate Management & Development	4.25	77,500	1.44	1.71%	122.321	0.55	11.59	3.73
VJC	Airlines	3.88	105,000	1.06	1.55%	52.602	0.37	30.17	3.68
STB	Banks	3.53	14,600	1.39	3.52%	261.375	0.44	11.08	0.93
CTG	Banks	3.36	-	3.06	3.90%	272.307	0.92	10.68	1.48
HDB	Banks	3.13	25,250	-0.20	1.80%	41.676	-0.06	7.75	1.52
NVL	Real Estate Management & Development	3.00	62,500	0.32	1.45%	105.928	0.09	15.81	2.65
EIB	Banks	2.58	17,500	1.45	1.74%	8.44	0.34	30.89	1.33
SAB	Beverages	1.84	185,000	-0.38	1.25%	6.339	-0.06	29.24	6.43
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.73	68,200	1.79	2.71%	56.32	0.28	14.85	3.13
VRE	Real Estate Management & Development	1.70	28,100	0.72	2.00%	102.275	0.11	26.60	2.30
KDH	Real Estate Management & Development	1.13	23,950	0.00	0.63%	33.048	0.00	12.32	1.75
GAS	Gas Utilities	0.99	73,700	1.94	2.50%	57.556	0.17	15.51	3.02
BID	Banks	0.97	42,950	1.42	2.51%	73.52	0.13	20.14	2.26
SSI	Capital Markets	0.92	18,000	1.69	3.45%	117.703	0.14	10.48	1.11
REE	Industrial Conglomerates	0.91	41,850	0.12	1.68%	13.862	0.01	8.75	1.24
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.76	49,400	1.02	1.75%	8.775	0.07	56.96	2.98
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.68	10,350	1.97	2.46%	62.455	0.12	11.09	0.86
TCH	Machinery	0.56	20,450	-2.15	1.47%	144.436	-0.11	9.05	1.49
SBT	Food Products	0.53	15,900	-0.31	1.92%	45.881	-0.02	25.69	1.28
ROS	Construction & Engineering	0.18	2,250	-0.44	1.79%	7.783	-0.01	#N/A N/A	0.22

##	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

0

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn